

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày 30/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Kiều Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lường Văn Phúc
- Bà Lò Thị Hoan

Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án Huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND Huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2024/TLST - HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Lò Văn H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 30/01/2004 tại xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông: Lò Văn T, sinh năm 1983 và bà Quàng Thị T, sinh năm 1982. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 40 phút, ngày 19/10/2023. Tổ Công tác của Công an huyện Q đang làm nhiệm vụ phòng chống ma túy tại khu vực bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La thì phát hiện một đối tượng có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác đã áp sát đối tượng. Qua giải thích thì đối tượng đã giao nộp cho tổ công tác 01 (một) gói nilon màu xanh từ vị trí túi quần phía trước bên phải đang mặc và khai nhận đó là ma túy mua về sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định.

Ngày 20/10/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Lò Văn H, kết quả: Lò Văn H dương tính với chất ma túy, đã niêm phong lại 01 que thử ma túy theo quy định.

Ngày 20/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định vật chứng có khối lượng là 0,25 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1 thu giữ của Lò Văn H gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 2470/KL-KTHS ngày 23/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy; Loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,25 gam, loại Heroine*”. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn H khai nhận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18/10/2023, tại khu vực bến xe khách thành phố B, tỉnh Bắc Giang, Lò Văn H gặp và mua được với một người đàn ông không rõ danh tính 01 (một) gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh với số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy, H cất cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc, còn người đàn ông đã bán ma túy cho H đi đâu thì H không biết. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, H đi xe khách từ thành phố B về tỉnh Sơn La. Đến 04 giờ 00 phút sáng ngày 19/10/2023, H đến thành phố S và ở lại để đi chơi và tìm mua đồ dùng cá nhân, khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày H đi xe buýt từ thành phố S về nhà tại bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Khi đến khu vực đường thuộc bản C, xã C, huyện Q thì H xuống xe, sau đó đi bộ vào khu vực rừng cao su, trích lấy một phần nhỏ ma túy từ gói ma túy mua được ra sử dụng bằng hình thức hít, phần ma túy còn lại H gói lại như cũ, cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc và đi bộ về nhà, trên đường đi H bị Tổ công tác của Công an huyện Q phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh về người đàn ông bán ma túy cho Lò Văn H, H khai nhận không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, không xác định được danh tính, do vậy không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H.

Bản cáo trạng số: 04/CT-VKS-QN ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo Lò Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Q phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lò Văn H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 (Mười hai) đến 14 (Mười bốn) tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh nilon màu xanh + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở đều được niêm phong trong một phong bì công văn của Công an huyện Q. Mặt trước phong bì ghi “*Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn H - Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 (một) mảnh nilon màu xanh + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở*”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đè giấy niêm phong số 004956 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia, chữ ký của bị can Lò Văn H, cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Bị cáo Lò Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Về vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lò Văn H vào ngày 18/10/2023, tại khu vực bên xe khách thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Bị cáo không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể chỉ có một lời khai duy nhất. Việc trao đổi mua ma túy không có người làm chứng, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ khác. Do đó không đủ cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên Tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, Kết luận giám định “*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,25 gam; Loại Heroine*”. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Lò Văn H đã mua, cất giữ 0,25 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân - bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét thấy: Bị cáo biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trên thị trường, nhưng bị cáo vẫn cố tình mua ma túy cất giữ trên người với mục đích sử dụng cho bản thân, cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, khi bị bắt bị cáo tự giác giao nộp ma túy. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ sự phân tích trên hội đồng xét xử nhận thấy, cần có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, trọng lượng ma túy thu giữ của bị cáo; xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo - Để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy ở địa phương.

Về hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có tài sản giá trị lớn, thu nhập không có. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án: 01 (một) mảnh nilon màu xanh + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở đều được niêm phong trong một phong bì công văn của Công an huyện Q. Mặt trước phong bì ghi “*Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn H - Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 (một) mảnh nilon màu xanh + 01*

(một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 004956 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia, chữ ký của bị can Lò Văn H, cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lò Văn H vào ngày 18/10/2023, tại khu vực bên xe khách thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Bị cáo không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể chỉ có một lời khai duy nhất. Việc trao đổi mua ma túy không có người làm chứng, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ khác. Do đó không đủ cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

[5] Về án phí: Bị cáo Lò Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Lò Văn H 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì công văn của Công an huyện Q được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi “*Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn H - Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 (một) mảnh nilon màu xanh + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở*”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 004956 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký của bị can Lò Văn H, cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 25/2024 ngày 03/01/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Buộc bị cáo Lò Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/01/2024)./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện (02);
- Công an (02);
- Trại giam;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Kiều Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thùy Hương

Vừ A Chứ

Bùi Thị Kiều Anh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi: 16 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 5 năm 2023;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Quỳnh Nai, tỉnh Sơn La.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Kiều Anh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vừ A Chứ
2. Bà Phạm Thùy Hương

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST - HS ngày 18 tháng 4 năm 2023 đối với:

Bị cáo Lò Văn Tại, sinh ngày 20/7/1985 tại xã Chiềng Khoang, Huyện Quỳnh Nai, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ
CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Tại phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn Tại 16 (Mười sáu) tháng tù - Thời hạn tù tính từ ngày 24/05/2023.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

4.1. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tích thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì công văn của Công an huyện Qđược niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi: “*Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn Tại tàng trữ trái phép chất ma túy gồm 01 (Một) mảnh giấy màu trắng + 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở*”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 004933 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia, chữ ký, họ và tên của

người bị bắt Lò Văn Tại, cùng hai hình dấu tròn dot của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Quỳnh Nhai.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 27/2023 ngày 18/4/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Buộc bị cáo Lò Văn Tại phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 24/5/2023./.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 15 phút, ngày 24 tháng 5 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thùy Hương

Vừ A Chứ

Bùi Thị Kiều Anh

